**NỘI DUNG ÔN BÀI KHỐI 10.**

**Bài 12: CÔNG DÂN VỚI TÌNH YÊU HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

**(Tiết 2). Tuần lễ (17/2-22/2)**

**2. Hôn nhân**

***a. Hôn nhân là gì?***

- Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi đã kết hôn.

- Hôn nhân thể hiện quyền và nghĩa vụ của vợ và chồng đối với nhau được pháp luật công nhận và bảo vệ.

***b. Chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay.***

Chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay gồm 2 nội dung cơ bản:

- Thứ nhất, hôn nhân tự nguyện và tiến bộ:

+ Dựa trên tình yêu chân chính.

+ Tự do kết hôn theo luật định.

+ Hôn nhân đảm bảo về mặt pháp lý.

+ Tự do li hôn.

- Thứ hai, hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng.

+ Bình đẳng trong vợ chồng không phải là sự cào bằng, chia đôi..mà là vợ chồng có nghĩa vụ, quyền lợi và quyền hạn ngang nhau trong mọi mặt đời sống gia đình.

**3. Gia đình, chức năng của gia đình, các mối quan hệ gia đình và trách nhiệm của các thành viên.**

**a. Gia đình là gì**

- Gia đình là một cộng đồng người chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản là quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống.

**b. Chức năng của gia đình**

*+ Chức năng duy trì nòi giống.*

*+ Chức năng kinh tế*

*+ Chức năng tổ chức đời sống gia đình*

*+ Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục con cái.*

**c.Mối quan hệ gia đình và trách nhiệm của các thành viên.**

* Quan hệ giữa vợ và chồng: Vợ chồng phải có trách nhiệm chung thủy, yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững.
* Quan hệ giữa cha mẹ và con cái:

+ Cha mẹ:có trách nhiệm yêu thương, chăm sóc, giáo dục con cái.

+ Con cái:yếu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, vâng lời cha mẹ, nuôi dưỡng cha mẹ, giữ gìn danh dự và truyền thống tốt đẹp của gia đình.

* Quan hệ giữa ông bà và các cháu:

+ Ông bà: Có trách yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giáo dục con cháu, làm gương tốt cho các cháu noi theo.

+ Cháu:Có bổn phận yêu thương, kính trọng, hiếu thảo, có trách nhiệm phụng dưỡng ông bà.

* Quan hệ giữa anh, chị, em: phải có trách nhiêm yêu thương, tôn trọng, đùm bọc và biết bảo ban, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

 **BÀI TẬP. ( LỒNG GHÉP- TRANG BỊ KIẾN THỨC CHỦ ĐỀ GIÁO DỤC GIỚI TÍNH- HÔN NHÂN-GIA ĐÌNH).**

* **YÊU CẦU: (HS chép bài và nghiên cứu kỹ tài liệu giáo viên đã cung cấp cho chủ đề 4;5;6 sau đây. Có gì thắc mắc HS liên hệ với GVBM lớp mình giảng dạy)**
* **HS làm bài tập chủ đề 4 sau đây:** **Yêu cầu HS trả lời câu hỏi bằng cách đánh Đ- Đúng hay S- sai vào ô trống ( giải thích).**

**VỀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN CHO VỊ THÀNH NIÊN/ THANH NIÊN TRONG TRƯỜNG HỌC.**

|  |
| --- |
| **Chủ đề 4****CÓ THAI NGOÀI Ý MUỐN, HẬU QUẢ** |

**KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**I. Ảnh hưởng của việc có thai ở tuổi vị thành niên:**

***1. Nguy cơ có liên quan đến sức khoẻ:***

* Tai biến sản khoa
* Sảy thai
* Thai chết lưu
* Đẻ non
* Trẻ đẻ ra thiếu cân
* Đẻ khó

***2. Ảnh hưởng tinh thần, tâm lý:*** Khi có thai ở tuổi vị thành niên, không chỉ các bạn gái kể cả các bạn trai thường bị tác động về tinh thần và tâm lý: Sẽ phải đối đầu với dư luận, sự trách móc của gia đình. Nếu phải cưới vội, các bạn sẽ vi phạm luật hôn nhân gia đình, sẽ phải sống trong bầu không khí gượng ép thiếu tôn trọng nhau, sau này dễ va chạm, xung đột. Phải bỏ học sớm, phải đi làm sớm để nuôi con. Không có cơ hội học tập để có việc làm tốt; tổn hại đến sức khỏe và kinh tế gia đình, hạnh phúc và sự nghiệp trong tương lai.

**II. Các giải pháp có thể lựa chọn khi có thai ngoài ý muốn và hậu quả**

- Có thể lựa chọn 2 giải pháp chính sau:

+ Tiếp tục giữ thai để sinh con.

+ Chấm dứt thai nghén bằng phá thai.

- Cho dù giải pháp nào, VTN cũng có thể gặp hậu quả khôn lường:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hậu quả** | **Tiếp tục giữ thai để sinh con** | **Phá thai** |
| Về sức khoẻ | Do có thể người mẹ chưa phát trtiển đầy đủ, lại phải nuôi bào thai nên:* Mẹ bị tăng nguy cơ thiếu máu, suy dinh dưỡng, đẻ khó (do khung chậu hẹp).
* Con suy dinh dưỡng từ trong bào thai, trẻ đẻ ra nhẹ cân, chậm phát triển, nguy cơ tử vong cao.
 | Có thể gặp các tai biến:* Chẩy máu, nhiễm khuẩn
* Thủng hay dính thành tử cung
* Có thể bị vô sinh sau này
* Choáng
 |
| Về tinh thần | Tổn thất về tinh thần nhất là trong trường hợp bạn tình chối bỏ trách nhiệm. | Tổn thất về tinh thần nhất là phá thai trong tình trạng bạn tình ruồng bỏ, gia đình , xã hội phê phán |
|  Về tương lai | * Thường phải bỏ học để kết hôn, nuôi con.
* Không có công ăn vịêc làm.
* Kinh tế khó khăn.
 | Có thể bị vô sinh, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình sau này. |

***Tóm tắt***

Khi có thai ngoài ý muốn

* Cả hai người cần nói chuyện một cách bình tĩnh để cùng nhau tìm cách giải quyết phù hợp:
* Nói chuyện với người tin cậy hoặc đến cơ sở y tế, góc thân thiện để được tư vấn nếu cả hai thấy khó khăn trong việc tìm ra cách giải quyết phù hợp. Tuyệt đối không nên đến các cơ sở phá thai bất hợp pháp vì có thể nguy hiểm đến sức khỏe và tính mạng.
* Có nhiều cách giải quyết khi có thai ngoài ý muốn. Tuy nhiên cho dù là cách nào cũng có nhiều bất lợi

**III. Cách phòng tránh mang thai ngoài ý muốn:**

* Chủ động tìm hiểu, thông tin và kiến thức về giới tính, về tình dục, tình dục an toàn, các biện pháp tránh thai phù hợp với vị thành niên, kỹ năng ứng xử có trách nhiệm.
* Nên tự tin, mạnh dạn gặp gỡ chia sẽ những khó khăn mình đang gặp phải với bạn bè, cha mẹ, người lớn tuổi có kinh nghiệm.
* Nên tránh gặp gỡ chỉ có hai người ở những nơi vắng vẻ, tối tăm. Biết thuyết phục và giải toả cảm xúc tình dục.
* Không tiếp xúc với văn hóa phẩm đồi trụy, uống rượu và chất kích thích ngay kể cả khi vui vẻ với bạn bè trong các dịp sinh nhật.
* Thực hiện tình dục an toàn như vuốt ve, âu yếm để tránh quan hệ tình dục tiếp xúc hoặc sử dụng bao cao su đúng cách.
* Cả nam và nữ cần phải hiểu biết và có kỹ năng sử dụng các biện pháp tránh thai phù hợp với tuổi vị thành niên.
* Bạn gái cần nhận biết sớm các dấu hiệu mang thai để có quyết định xử trí đúng đắn và kịp thời.
* **Câu hỏi: (Yêu cầu HS trả lời câu hỏi bằng cách đánh Đ- Đúng hay**

**S- sai vào ô trống ( giải thích).**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Một cô gái chưa có kinh nguyệt bao giờ, nếu có quan hệ tình dục thì không thể có thai

 *đáp án:…………………………………………………………………………* |  |
| 1. Một bạn gái không thể có thai nếu bạn ấy chỉ có quan hệ tình dục một lần duy nhất

*Giải thích đáp án: …………………………………………………………..* |  |
| 1. Một cô gái không thể có thai nếu bạn tình của cô ấy sử dụng bao cao su đúng cách khi quan hệ tình dục

*Giải thích đáp án: ……………………………………………………………* |  |
| 1. Một bạn gái không thể có thai nếu bạn ấy rửa bộ phận sinh dục ngay sau khi quan hệ tình dục

*Giải thích đáp án:* ……………………………………………………… |  |
| 1. Một bạn gái không thể có thai nếu bạn cô ấy và bạn tình chỉ âu yếm nhau nhưng không giao hợp âm đạo – dương vật

*Giải thích đáp án: ……………………………………………………………* |  |
| 1. Con gái ở tuổi dậy thì không thể có thai

*Giải thích đáp án: ………………………………………………………….* |  |
| 1. Rút dương vật ra ngoài khi sắp phóng tinh thì vẫn có khả năng làm cho bạn gái có thai

*Giải thích đáp án: ……………………………………………………………...* |  |
| 1. Giao hợp ở tư thế đứng thì không có thai

*Giải thích đáp án: ……………………………………………………………..* |  |
| 1. Nếu phụ nữ đi tiểu ngay sau khi giao hợp thì ít có khả năng có thai

*Giải thích đáp án………………………………………………………………..* |  |

|  |
| --- |
| **Thông điệp ghi nhớ****1. Ảnh hưởng và hậu quả có thai ở tuổi VTN*** + Có thai ở tuổi VTN sẽ đối mặt với nguy cơ về sức khoẻ như: Tai biến sản khoa, sảy thai, thai chết lưu, đẻ non, đẻ khó, trẻ đẻ ra thiếu cân
	+ Khi có thai ở tuổi vị thành niên, không chỉ các bạn gái kể cả các bạn trai thường bị tác động về tinh thần và tâm lý: Sẽ phải đối đầu với dư luận, sự trách móc của gia đình. Nếu phải cưới vội, các bạn sẽ vi phạm luật hôn nhân gia đình, sẽ phải sống trong bầu không khí gượng ép thiếu tôn trọng nhau, sau này dễ va chạm, xung đột. Phải bỏ học sớm, phải đi làm sớm để nuôi con. Không có cơ hội học tập để có việc làm tốt; tổn hại đến sức khỏe và kinh tế gia đình, hạnh phúc và sự nghiệp trong tương lai.

 **2. Phòng tránh mang thai ở tuổi VTN*** Chủ động tìm hiểu, thông tin kiến thức về giới tính, tình dục, tình dục an toàn, các biện pháp tránh thai phù hợp với vị thành niên, kỹ năng ứng xử có trách nhiệm.
* Tự tin, mạnh dạn gặp gỡ chia sẽ những khó khăn mình gặp phải với bạn bè, cha mẹ, người lớn tuổi có kinh nghiệm.
* Nên tránh gặp gỡ chỉ có hai người ở những nơi vắng vẻ, tối tăm. Biết thuyết phục và giải toả cảm xúc tình dục.
* Không tiếp xúc với văn hóa phẩm đồi trụy, uống rượu và chất kích thích ngay kể cả khi vui vẻ với bạn bè trong các dịp sinh nhật.
* Thực hiện tình dục an toàn .
* Cả nam và nữ cần phải hiểu biết và có kỹ năng sử dụng các biện pháp tránh thai phù hợp với tuổi vị thành niên.
* Bạn gái cần nhận biết sớm các dấu hiệu mang thai để có quyết định xử trí đúng đắn và kịp thời.

  |

***Tình huống* :** *Nhật Minh và Hạnh Chi đang học lớp 10. Hai bạn yêu nhau thắm thiết và đã có quan hệ tình dục nhưng không sử dụng biện pháp bảo vệ. Sau đó, Hạnh Chi thấy mình chậm kinh, rất lo lắng Chi quyết định đi khám. Tại phòng khám, sau khi làm xong các xét nghiệm và siêu âm, bác sĩ đưa ra kết quả: Hạnh Chi đã có thai được 5 tuần!*

- Tuổi vị thành niên là mùa xuân của cuộc đời, vì vậy chúng ta hãy tập trung vào học tập và phấn đấu cho một tương lai tươi sáng. Tình bạn, tình yêu, những rung động đầu đời là những điều không thể thiếu trong cuộc sống mỗi con người. Song hãy làm sao để nó đừng làm chúng ta hối tiếc và ân hận.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hậu quả** | **Tiếp tục giữ thai để sinh con** | **Phá thai** |
| Về sức khoẻ | Do có thể người mẹ chưa phát trtiển đầy đủ, lại phải nuôi bào thai nên:* Mẹ bị tăng nguy cơ thiếu máu, suy dinh dưỡng, đẻ khó (do khung chậu hẹp).
* Con suy dinh dưỡng bào thai, đẻ nhẹ cân, chậm phát triển, nguy cơ tử vong cao.
 | Có thể gặp các tai biến:* Chẩy máu, nhiễm khuẩn
* Thủng hay dính thành tử cung
* Có thể bị vô sinh sau này
* Choáng
 |
| Về tinh thần | Tổn thất về tinh thần nhất là trong trường hợp bạn tình chối bỏ trách nhiệm. | Tổn thất về tinh thần nhất là phá thai trong tình trạng bạn tình ruồng bỏ, gia đình , xã hội phê phán |
|  Về tương lai | * Thường phải bỏ học để kết hôn, nuôi con.
* Không có công ăn vịêc làm.
* Kinh tế khó khăn.
 | Có thể bị vô sinh, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình sau này. |

|  |
| --- |
| ***Thông điệp cần ghi nhớ**** Không quan hệ tình dục sớm là cách tốt nhất để phòng tránh mang thai ngoài ý muốn.
* Hãy trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng để nói “không” với quan hệ tình dục ở tuổi VTN.
* Hãy nhớ rằng, chỉ cần quan hệ tình dục không đư­ợc bảo vệ dù chỉ một lần bạn gái có thể có thai ngoài ý muốn.
* Sử dụng bao cao su đúng cách khi quan hệ tình dục sẽ giúp bạn tránh mang thai ngoài ý muốn, bệnh lây truyền qua đư­ờng tình dục và HIV/AIDS.
* Các cơ sở y tế nhà nước là địa chỉ tin cậy để xét nghiệm và phá thai an toàn. Phá thai tốt nhất là 2 tuần đầu.
 |

**CÁC CÂU HỎI ĐỂ THAM KHẢO**

***Câu 1: Thưa bác sỹ, em nghe nói phá thai có thể gây ra nhiều tai biến nguy hiểm ?***

 *Trả lời:*

Đúng là phá thai, đặc biệt là phá thai to, phá thai ở các cơ sở bất hợp pháp, không đủ vệ sinh, an toàn dẫn đến những tai biến nguy hiểm như: Choáng ngất (thường là do đau đớn), cháy máu (còn gọi là băng huyết), thủng dạ con (còn gọi là thủng tử cung), sót nhau thai (rau thai), nhiễm trùng, thậm chí những tai biến này có thể dẫn đến tử vong. Trên thực tế đã có khá nhiều trường hợp tử vong do phá thai, gần đây nhất, ở một huyện miền núi có một phụ nữ bị tử vong do phá thai bằng cách “đặt que tre vót nhọn vào buồng tử cung”...

***Câu 2: Sao em thấy có một số bạn phá thai vài lần vẫn không bị làm sao?***

*Trả lời:*

 Đúnglà đa số các trường hợp phá thaikhông có tai biến gì ngay sau đó, tỷ lệ mắc các tai biến cũng còn tuỳ thuộc vào các yếu tố như: Phá thai to thì tỷ lệ tai biến cao hơn phá thai nhỏ; phá thai ở các cơ sở y tế bất hợp pháp, không đủ điều kiện an toàn thì tỉ lệ tai biến cao hơn nhiều so với ở các cơ sở hợp pháp và có đủ điều kiện an toàn...Tuy nhiên, dù là không có tai biến gì xẩy ra ngay sau đó thì phá thai, đặc biệt là phá thai nhiều lần, phá thai bất hợp pháp vẫn có thể dể lại hậu quả lâu dài...

***Câu 3: Đó là những hậu quả gì, thưa bác sỹ?***

*Trả lời:*

 Hậu quả do phá thai để lại thường gặp nhất là có thể dẫn đến vô sinh do viêm tắc vòi trứng, dính buồng tử cung...

Hiện nay, tỷ lệ vô sinh ngày càng cao, điều đó có liên quan đến tỷ lệ phá thai khá cao ở đất nước chúng ta. Có nơi có đến trên 10% số cặp vợ chồng gặp khó khăn trong việc chửa đẻ và có khoảng trên 50% phụ nữ bị vô sinh đã từng phá thai trước đó. (Phải chăng họ đã để tuột khỏi tầm tay quyền làm mẹ của mình chỉ vì một lần không cân nhắc chín chắn ?). Bên cạnh việc gây hậu quả vô sinh, viêm tắc vòi trứng còn có thể dẫn đến chửa ngoài dạ con, một mối nguy hiểm đe doạ đến tính mạng nếu như không được phát hiện sớm và xử lý kịp thời.

Ngoài những hậu quả nói trên, phá thai còn có thể đem lại những tổn thương về mặt tâm lý cho người phụ nữ. Ví dụ như mặc cảm về tội lỗi, sự hối tiếc, thậm chí có người còn bị lãnh cảm nữ...

***Câu 4: Bác sỹ ơi, lúc nãy bác sỹ nói là “phá thai to, phá thai nhỏ”, vậy thì thế nào là...***

 *Trả lời:*

Đơn giản là thế này, tính từ ngày đầu tiên của kỳ kinh cuối cùng:

* Nếu tuổi thai dưới 6 tuần thì có thể dùng bơm hút chân không (loại một van) để hút thai, lúc đó gọi là hút thai nhỏ.
* Nếu tuổi thai lớn hơn 6 tuần nhưng nhỏ hơn 12 tuần thì vẫn có thể dùng bơm hút (loại hai van) để hút, khi đó gọi là hút thai to. ở tỉnh ta, loại này mới chỉ có ở trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Bệnh viện đa khoa Tỉnh.
* Nếu tuổi thai lớn hơn 12 tuần mà phải phá thai thì không thể hút được nữa mà phải phá thai bằng các biện pháp khác, khi đó gọi là phá thai to.
* Nói chung, thai càng nhỏ thì việc tiến hành thủ thuật càng đơn giản, có thể tiến hành ở các cơ sở y tế tuyến phường/xã, và tất nhiên, tỷ lệ tai biến cũng thấp hơn nhiều so với phá thai to.

|  |
| --- |
| **CHỦ ĐỀ 5****PHÒNG TRÁNH BỆNH****NHIỄM KHUẨN ĐƯỜNG SINH SẢN** |

 **KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**I. Các loại nhiễm khuẩn đường sinh sản( NKĐSS) :**

***1. Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nội sinh:***

 *a. Khái niệm:* Là nhiễm khuẩn do tăng sinh quá mức các vi sinh vật sống trong đường sinh dục của người phụ nữ

*b. Các loại bệnh thường gặp:*

- Viêm âm đạo do tạp khuẩn

- Viêm âm đạo, âm hộ do nấm Cadida

*c. Nguyên nhân:*

- Do điều kiện vệ sinh kếm,

- Do thay đổi môi trường bên trong cơ quan sinh sản (Phụ nữ có thai)

2. ***Nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục (NKLTQĐTD):***

*a. Khái niệm:* là những viêm nhiễm có thể lây truyền từ người này sang người khác qua tiếp xúc về tình dục

*b. Các loại bệnh thường gặp:*

* Lậu,
* Giang mai,
* Mụn cóc ( Sùi mào gà),
* Chlamidia
* Trùng roi,
* HIV/AIDS,
* Viêm gan B,
* Mụn rộp

*c. Nguyên nhân:*

* Do quan hệ tình dục không an toàn
* Lan truyền từ mẹ sang con
* Tiếp xúc với máu và dịch cơ thể

**II. Các dấu hiệu thường gặp của bệnh NKĐSS:**

* Chảy dịch tiết hoặc dịch mủ từ dương vật, âm đạo hoặc hậu môn. ở phụ nữ thường có hiện tượng tăng tiết khí hư, màu trắng đục, vàng hoặc xanh có mùi hôi hoặc tanh.
* Cảm giác rát bỏng, ngứa ngáy, đau trong hoặc sau khi đi tiểu.
* Đi tiểu giắt, xón.
* Đau, sùi, hoặc phồng rộp đầu dương vật, âm đạo và hậu môn hoặc miệng.
* Ngứa ngáy tại hoặc xung quanh vùng sinh dục hoặc hậu môn.
* Nổi hạch bẹn rất to.
* Đau một hoặc cả hai tinh hoàn.
* Đau bụng dưới.
* Đau trong khi giao hợp.
* Chảy máu giữa chu kỳ kinh nguyệt hoặc chảy máu sau khi giao hợp.

**III. Tác hại của bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản:**

* Vô sinh, chửa ngoài tử cung, ung thư cổ tử cung, sảy thai, trẻ đẻ thiếu cân, mù lòa, viêm phổi, trì độn ở trẻ nhỏ,
* Một số bệnh NKĐSS còn làm tăng nguy cơ nhiễm HIV

**IV. Phòng tránh NKĐSS :**

Có thể phòng ngừa các bệnh NKLTQĐTD bằng một trong những cách sau đây:

***1. Vệ sinh cá nhân :***

*Nữ giới cần :*

* *Rửa và lau chùi từ phía trước ra phía sau* (có nghĩa là từ âm đạo ra phía hậu môn) và không làm ngược lại. Làm như vậy để ngăn ngừa viêm âm đạo, viêm âm hộ-âm đạo, do nhiễm các vi khuẩn từ khu vực hậu môn.
* *Rửa sạch âm hộ bằng nước và xà phòng thơm nhẹ*. Âm đạo có thể tự làm sạch được vì chất nhầy của nó có tính kháng khuẩn nhẹ. Rửa âm đạo quá mức có thể làm cho rối loạn cân bằng vi khuẩn bình thường của âm đạo.
* *Mặc quần lót làm bằng sợi bông vì chúng thông thoáng khí*. Các chất liệu tổng hợp có xu hướng giữ ẩm, đặc biệt ở vùng khí hậu nhiệt đới.

*Nam giới cần:*

* Rửa bộ phận sinh dục của mình cẩn thận trước và sau khi quan hệ tình dục.
* Khi rửa cần kéo bao da qui đầu bao bọc dương vật ra phía sau để rửa. Làm như vậy để làm sạch dịch tiết đọng lại và các vi khuẩn nằm trong đó.

***2. An toàn tình dục***

* Không quan hệ tình dục khi đang mắc bệnh hoặc đang điều trị bệnh LTQĐTD.
* Chung thủy với một bạn tình không bị mắc bệnh.
* Sử dụng bao cao su đúng cách từ đầu đến cuối mỗi khi quan hệ tình dục
* Phát hiện sớm các biểu hiện của bệnh đến cơ sở y tế tin cậy để khám chữa kịp thời

|  |
| --- |
| ***Các thông điệp cần ghi nhớ*****Về kiến thức**1 .Có hai loại nhiễm khuẩn đường sinh sản là nhiễm khuẩn do vi khuẩn nội sinh và nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục  2. Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nội sinh là nhiễm khuẩn do tăng sinh quá mức các vi sinh vật sống trong đường sinh dục của người phụ nữ. Các loại bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn nội sinh thường gặp là viêm âm đạo do tạp khuẩn và viêm âm đạo, âm hộ do nấm Cadida. Bị mắc các loại bệnh này là do điều kiện vệ sinh kém và do thay đổi môi trường bên trong cơ quan sinh sản (Phụ nữ có thai)3. Nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục (NKLTQĐTD) là những viêm nhiễm có thể lây truyền từ người này sang người khác qua tiếp xúc về tình dục. Các loại bệnh nhiễm khuẩn do NKLTQĐTD là: Lậu, Giang mai, Mụn cóc ( Sùi mào gà), Chlamidia, Trùng roi, HIV/AIDS, Viêm gan B, Mụn rộp. Nguyên nhân do quan hệ tình dục không an toàn, lây truyền từ mẹ sang con, tiếp xúc với máu và dịch cơ thể4. Các dấu hiệu thường gặp của bệnh NKĐSS ở cả nam và nữ:* Chảy dịch tiết hoặc dịch mủ từ dương vật, âm đạo hoặc hậu môn. Ở phụ nữ thường có hiện tượng tăng tiết khí hư, màu trắng đục, vàng hoặc xanh có mùi hôi hoặc tanh.
* Cảm giác rát bỏng, ngứa ngáy, đau trong hoặc sau khi đi tiểu.
* Đi tiểu giắt, xón.
* Đau, sùi, hoặc phồng rộp đầu dương vật, âm đạo và hậu môn hoặc miệng.
* Ngứa ngáy tại hoặc xung quanh vùng sinh dục hoặc hậu môn.
* Nổi hạch bẹn rất to.
* Đau một hoặc cả hai tinh hoàn.
* Đau bụng dưới.
* Đau trong khi giao hợp.
* Chảy máu giữa chu kỳ kinh nguyệt hoặc chảy máu sau khi giao hợp.

5. Bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cả nam và nữ, làm ảnh hưởng đến hạnh phúc và tương lai như: Vô sinh, chửa ngoài tử cung, ung thư cổ tử cung, sảy thai, trẻ đẻ thiếu cân, mù lòa, viêm phổi, trì độn ở trẻ nhỏ; Một số bệnh NKĐSS còn làm tăng nguy cơ nhiễm HIV |

| **TT** | **Câu hỏi** | **Đúng** | **Sai** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 |  Thường xuyên rửa sạch âm đạo bằng cách xịt nước là điều tối quan trọng nhằm giữ cho âm đạo sạch sẽ.**Đáp án:** Nếu rửa vào bên trong âm đạo sẽ làm thay đổi môi trường trong âm đạo và có thể gây xước, làm cho vi khuẩn càng dễ xâm nhập và phát triển. Mà đôi khi việc rửa sâu bên trong lại đưa vi khuẩn từ ngoài vào âm đạo. |  | S |
| 2 | Rửa sạch các chỗ kín của mình hàng ngày là đủ đề phòng các NK ĐSS do vi khuẩn nội sinh.**Đáp án:** Cách này có thể phòng các nhiễm khuẩn đường sinh sản do vi khuẩn nội sinh  | Đ |  |
| 3 | Hai người yêu nhau đã lâu, cả hai đều là người tốt thì không thể mắc NKLTQĐTD **Đáp án:** Tình yêu không liên quan đến việc bạn có bị NKLTQĐTD hay không. Nếu bạn hay bạn tình của bạn có quan hệ tình dục không được bảo vệ với người bị bệnh thì bệnh có thể truyền sang bất cứ ai. |  | S |
| 4 | Rửa bộ phận sinh dục sau giao hợp thì không thể NKLTQĐTD **Đáp án:** Cách này không đủ điều kiện ngăn ngừa NKLTQĐTD . Nếu có mầm bệnh thì nó đã nhiễm vào bạn rồi. Bạn không thể rửa đi được. |  | S |
| 5 | Uống thuốc thánh thai có thể phòng được NKLTQĐTD**Đáp án:** Thuốc tránh thai chỉ có tác dụng tránh thai thôi. Chỉ có bao cao su là biện pháp duy nhất giúp bạn vừa tránh thai, vừa tránh các NKLTQĐTD |  | S |
| 6 | Chỉ quan hệ với người làm nghề mại dâm mới có thể nhiễm NKLTQĐTD **Đáp án:** Mọi người có quan hệ tình dục không an toàn đều có thể bị NKLTQĐTD |  | S |
| 7 | Phụ nữ có thể khó có con nếu mắc NKLTQĐTD**Đáp án:** NKLTQĐTD có thể gây viêm, tắc vòi trứng dẫn đến vô sinh | Đ |  |
| 8 | Một người có thể mắc NKĐSS mà không hề biết, vì thế có thể lây bệnh sang cho người khác. **Đáp án:** Một số người mắc NKĐSS có những triệu chứng không rõ ràng, nếu QHTD thì có thể lây bệnh cho người khác | Đ |  |
| 9 | Bạn có thể tự chữa NKĐSS mà không cần đơn của bác sĩ**Đáp án:** Có nhiều loại NKĐSS. Bạn cần đi khám, điều trị theo đúng chỉ dẫn của bác sỹ thì mới thể khỏi bệnh |  | S |
| 10 | Một số NKLTQĐTD có thể làm tổn thương não, gan nếu không được chữa trị kịp thời**Đáp án:** Một số bệnh (viêm gan B, Giang mai,...) có thể gây biến chứng vào gan, tim, não nếu không được chữa trị kịp thời. | Đ |  |
| 11 | Một số NKLTQĐTD có thể làm tăng nguy cơ bị lây nhiễm HIV**Đáp án:** Một số NKLTQĐTD gây tổn thương ở bộ phận sinh dục, do đó làm tăng nguy cơ nhiễm HIV. | Đ |  |
| 12 | Nhìn bề ngoài có thể biết ai là người có NKĐSS**Đáp án:** Một số NKĐSS chỉ biểu hiện ở cơ quan sinh dục nên nhìn bề ngoài không thể biết ngay ai là người NKĐSS. Chỉ có xét nghiệm mới xác định chính xác có bị nhiễm khuẩn không và loại nhiễm khuẩn nào.  |  | S |

|  |
| --- |
| ***Các thông điệp cần ghi nhớ*****Về kiến thức**Có thể phòng ngừa các bệnh NKĐSS bằng một trong những cách sau đây:***1. Vệ sinh cá nhân :****Nữ giới cần :* * *Rửa và lau chùi từ phía trước ra phía sau* (có nghĩa là từ âm đạo ra phía hậu môn) và không làm ngược lại. Làm như vậy để ngăn ngừa viêm âm đạo, viêm âm hộ-âm đạo, do nhiễm các vi khuẩn từ khu vực hậu môn.
* *Rửa sạch âm hộ bằng nước và xà phòng thơm nhẹ*. Âm đạo có thể tự làm sạch được vì chất nhầy của nó có tính kháng khuẩn nhẹ. Rửa âm đạo quá mức có thể làm cho rối loạn cân bằng vi khuẩn bình thường của âm đạo.
* *Mặc quần lót làm bằng sợi bông vì chúng thông thoáng khí*. Các chất liệu tổng hợp có xu hướng giữ ẩm, đặc biệt ở vùng khí hậu nhiệt đới.

*Nam giới cần:** Rửa bộ phận sinh dục của mình cẩn thận trước và sau khi quan hệ tình dục.
* Khi rửa cần kéo bao da qui đầu bao bọc dương vật ra phía sau để rửa. Làm như vậy để làm sạch dịch tiết đọng lại và các vi khuẩn nằm trong đó.

***2. An toàn tình dục:**** Không quan hệ tình dục khi đang mắc bệnh hoặc đang điều trị bệnh LTQĐTD.
* Chung thủy với một bạn tình không bị mắc bệnh.
* Sử dụng bao cao su đúng cách từ đầu đến cuối mỗi khi quan hệ tình dục

**Về kỹ năng*** Cần tìm hiểu, tiếp cận với thông tin, kiến thức, kỹ năng sống và dịch vụ thích hợp để chủ động thực hiện các hành vi tự bảo vệ bản thân và bạn tình.
* Tránh quan hệ tình dục sớm, biết từ chối đòi hỏi quan hệ tình dục của bạn tình. Nếu không từ chối được, cần biết thuyết phục bạn tình sử dụng BCS đúng cách.
* Thực hành tốt các chăm sóc dự phòng lây nhiễm khác như: dùng riêng chậu tắm, khăn tắm, đồ lót, bơm kim tiêm và chung thuỷ một bạn tình.
* Đi khám và chữa bệnh sớm ở các cơ sở y tế tin cậy nếu nghi ngờ mắc BNKĐSS.
 |

**CÁC CÂU HỎI/ĐÁP ÁN**

**Những nhận thức sai lầm thường gặp :**

1. ***Nếu một người nam giới mắc NKLTQDTD giao hợp với một cô gái còn trinh tiết, anh ta có thể khỏi được bệnh mà không cần chữa trị.***

Sai - Thuốc còn có thể không chữa được nữa là. Làm theo cách này chỉ gây hại cho người khác mà bệnh vẫn hoàn bệnh.

1. ***Các triệu chứng biến mất nghĩa là NKLTQĐTD khỏi rồi.***

Sai - Nhiều bệnh chỉ biểu hiện trong giai đoạn cấp tính, sau đó các triệu chứng biến mất để rồi sau đó lại tái phát.

1. ***Người ta có thể mắc các bệnh NKLTQĐTD do sử dụng cốc chén, dao kéo của người khác, bắt tay hoặc hôn.***

Sai - Ta nói bệnh lây truyền QĐTD có giao hợp chứ có qua ăn uống và tiếp xúc thông thường đâu.

***4. Côn trùng hoặc chỗ ngồi đi vệ sinh có thể mang các vi sinh vật gây ra các NKLTQĐTD.***

Sai - May mắn là các tác nhân gây NKLTQĐTD không thể tồn tại trong cơ thể côn trùng như muỗi hay ruồi, mà cũng không tồn tại lâu trong môi trường bên ngoài được.

***5. Người ta có thể mắc NKLTQĐTD khi dùng chung bể bơi.***

Sai- Nhiều nghiên cứu cho thấy các tác nhân gây BLTQĐTD nhanh chóng bị tiêu diệt khi ra môi trường bên ngoài đặc biệt trong nước bể bơi lại càng dễ bị tiêu diệt do các hoá chất làm sạch nước.

***6. Bệnh lậu là giai đoạn đầu tiên của bệnh giang mai***

Sai - Lậu và giang mai là 2 bệnh khác nhau.

***7. NKLTQĐTD là sự trừng phạt cho hành vi vô đạo đức hoặc lăng nhăng.***

Sai- NKLTQĐTD không loại trừ một ai. Cho dù là người tốt hay xấu, ai cũng có nguy cơ mắc nếu không được bảo vệ.

***8. Thường xuyên rửa sạch âm đạo bằng cách xịt nước là điều tối quan trọng nhằm giữ cho âm đạo sạch sẽ.***

Sai- Nếu rửa vào bên trong âm đạo sẽ làm thay đổi môi trường trong âm đạo và có thể gây xước, làm cho vi khuẩn càng dễ xâm nhập và phát triển. Mà đôi khi việc rửa sâu bên trong lại đưa vi khuẩn từ ngoài vào âm đạo.

***9. Rửa sạch các chỗ kín của mình hàng ngày là đủ đề phòng các***

***NKLTQĐTD.***

Sai- Cách này có thể phòng các nhiễm khuẩn đường sinh sản do vi khuẩn nội sinh chứ để phòng NKLTQĐTD thì cần phải có hành vi tình dục an toàn nữa

**CHỦ ĐỀ 6**

**HIV/AIDS**

**KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**HIV là gì ?**

HIV là một loại vi rút gây suy giảm miễn dịch ở người. Khi vi rút này xâm nhập cơ thể, nó sẽ làm suy giảm hệ thông miễn dịch của cơ thể.

Đã có rất nhiều giả thuyết về nguồn gốc của HIV. Nhưng " *Việc vi rút bắt nguồn từ đâu không quan trọng bằng nó đi từ đâu đến*".

**AIDS là gì ?**

Tên đầy đủ của AIDS là hội chưng suy giảm miễn dịch mắc phải. *Sau một thời gian nhiễm HIV, cơ thể người ta không thể chiến thắng các loại bệnh nhiễm trùng và các bệnh thông thường khác. Khi cơ thể không còn khả năng chiến thắng các bệnh này, thì người đó đã chuyển sang giai đoạn AIDS.* Những nhiễm trùng này gọi là nhiễm trùng cơ hội và thường sẽ là nguyên nhân dẫn đến tử vong.

*Đại dịch HIV/AIDS*: Chúng ta sử dụng thuật ngữ "dịch" khi một căn bệnh ảnh hưởng đến rất nhiều người ở cùng một địa điểm nhất định và cùng một thời điểm. Tuy nhiên, HIV không có biên giới và đã lan truyền khắp thế giới. Vì vậy chúng ta gọi là '' Đại dịch".

**Tại sao chúng ta cần biết về HIV/AIDS**

* Tất cả mọi người đều có thể nhiễm HIV/AIDS, bất kể nam hay nữ, già hay trẻ, đồng tính luyến ái hoặc không, người sử dung ma tuý hay không sử dụng. Vi rút HIV có thể được truyền sang người khác mà người đó không biết.
* AIDS gây tử vong và hiện vẫn không có thuốc chữa.
* Nếu chúng ta có hiểu biết về căn bệnh này, thì chúng ta sẽ không hoang mang, sợ hãi và thành kiến với những người HIV trong cộng đồng.

**Lây truyền HIV**

Khi bị nhiễm HIV, tất cả các dịch của cơ thể đều có vi rút này. Tuy nhiên máu, tinh dịch, dịch tuỷ sống, dịch tử cung, âm đạo và kinh nguệt có tỷ lệ vi rút cao. Một người mang vi rút HIV có thể truyền cho người khác qua các đường:

***a. Quan hệ tình dục có giao hợp không an toàn***. Giao hợp đường âm đạo hoặc đường hậu môn không được bảo vệ (không dùng bao cao su) với người bị nhiễm HIV. Nhiều nghiên cứu cho rằng HIV ít lây truyền qua đường miệng, tuy nhiên vẫn có khả năng nếu tiếp xúc với tinh dịch hoặc chất nhày âm đạo, máu kinh nguyệt của người nhiễm HIV.

***b. Truyền từ mẹ sang con***: Người mẹ nhiễm HIV khi mang thai và sinh con sẽ truyền vi rút HIV sang con.

***c. Truyền qua đường máu***: Truyền máu bị nhiễm, dùng chung dụng cụ có tiếp xúc với máu (bơm kim tiêm, dụng cụ xăm hay bấm lỗ tai...)

**Cách phòng tránh HIV/AIDS**

***1) Nếu có quan hệ tình dục, các giải pháp an toàn là:***

- Quan hệ tình dục không giao hợp (vuốt ve, mơn trớn..., nhưng không để cơ thể tiếp xúc với dịch sinh dục và máu từ cơ quan sinh dục của người kia)

- Dùng bao cao su đúng cách khi quan hệ tình dục qua đường âm đạo,hậu môn.

***2) Trong trường hợp dùng bơm kim tiêm, các giải pháp an toàn là:***

- Sử dụng loại bơm kim tiêm dùng một lần rồi bỏ

- Nếu sử dụng lại, khử dụng bơm kim tiêm bằng cách đun sôi trong nước 20 phút

***3) Trong trường hợp khác tiếp xúc với máu, các giải pháp an toàn là:***

- Đeo găng cao su để tự bảo vệ

- Khử trùng các dụng cụ y tế bao gồm bơm kim tiêm

- Khi chơi thể thao, lao động... có sự va chạm vùng chảy máu thì rửa sạch các vết thương bằng chất khử trùng (nước ôy già, cồn) rồi băng lại cẩn thận.

**Các dấu hiệu và triệu chứng khi nhiễm HIV/AIDS**

* Sau khi vi rút HIV xâm nhập cơ thể người, người đó có thể không có dấu hiệu và triệu chứng của AIDS trong vòng 5 đến 10 năm.
* Nhưng cũng có thể có một vài triệu chưng nhiễm trùng ban đầu như bị cúm nặng.
* Khi hệ thống miễn dịch ở người bắt đầu suy giảm, các dấu hiệu và triệu chứng của AIDS bắt đầu phát triển. Những dấu hiệu và triệu chứng này có thể là:

- Giảm hơn 10 % trọng lượng cơ thể

- Sốt kéo dài hơn một tháng

- Tiêu chảy kéo dài hơn một tháng

- Ho dai dẳng hơn một tháng

- Viêm da ngứa toàn thân

- Nhiễm nấm cadada ở hầu họng

- Viêm hạch toàn thân

ở giai đoạn cuối cùng là AIDS, người nhiễm có thể đã mắc lao, viêm phổi, tiêu chảy và các bệnh truyền nhiễm mãn tính, thường được gọi là nhiễm trùng cơ hội. Người nhiễm HIV thường chết vì những bệnh này.

**Chẩn đoán HIV/AIDS**

*Cách duy nhất để biết một người có nhiễm hiv hay không là xét nghiệm tìm hiv*. Tức là xét nghiệm xem có kháng thể chống hiv trong máu hay không. Các xét nghiệm chính được sử dụng để phát hiện sự có mặt của hiv trong cơ thể là xét nghiệm ELISA (men miễn dịch) và điện di miễn dịch.

Một người sau khi nhiễm hiv thường sẽ mất từ 3-5 tháng để cơ thể sản xuất ra kháng thể chống lại vi rút. Đây chính là thời kỳ "cửa sổ", tức là thời kỳ vi rút mới xâm nhập vào cơ thể. Nếu xét nghiệm vào thời kỳ này để tìm sự có mặt của kháng thể hiv thì kết quả có thể là âm tính (HIV-), chỉ có những xét nghiệm được tiến hành sau sáu tháng kể từ ngày có quan hệ tình dục không được bảo vệ hoặc dùng chung bơm kim tiêm thì mới có thể chắc chắn cho thấy xem có sự hiện diện của kháng thể hay không. Nếu xét nghiệm ELISA cho kết quả âm tính thì coi như chưa bị nhiễm HIV, còn cho kết quả dương tính thì cần phải được kiểm tra lại bằng xét nghiệm khác, thường là xét nghiệm điện di miễn dịch. Nếu cả hai loại xét nghiệm này đều cho kết quả dương tính thì chắc chắn bị nhiễm hiv.

**Các giai đoạn của nhiễm HIV/AIDS**

*Thời kỳ "cửa sổ" có thể kéo dài từ 3-6 tháng*. ở giai đoạn này, người có hiv sẽ không có bất kỳ triệu chứng gì. Tuy nhiên người nhiễm hiv vẫn có thể làm lây truyền sang người khác, sau khoảng từ 2 đến 8 tuần hay thậm chí lâu hơn, người có hiv có thể có một vài triệu chứng như sốt, ra mô hôi, đau đầu đau cơ, ho khan, mạch máu ở cổ và nách sưng phù, da trầy xước.

*Giai đoạn nhiễm bệnh không có triệu chứng*: Nếu xét nghiệm tìm kháng thể hiv, kết quả xét nghiệm có thể là dương tính. Người có hiv ở giai đoạn này có thể kéo dàu từ 5-10 năm, không có biểu hiện bệnh nào cả. Trong giai đoạn này, một số chủng bệnh có thể rút ngắn giai đoạn chuyển hoá huyết thanh và đẩy nhanh sang giai đoạn aids.

*Giai đoạn AIDS*: Xuất hiện các triệu chứng lâm sàng chủ yếu để chẩn đoán được chính xác AIDS. Những triệu chứng này bao gồm các nhiễm trùng cơ hội và ung thư, mà kết cục dẫn đến tử vong.

 ***Sơ đồ các giai đoạn HIV/AIDS***

Nhiễm HIV

AIDS

(Chữa khụng khỏi, cú thể lõy nhiễm cho người khỏc)

6 tháng đến 10-15 năm bỡnh thường, khụng cú triệu chứng, cú thể lây cho người khỏc

Xột nghiệm được

Xột nghiệm chưa được

(khoảng 3-6 thỏng, gọi là" thời kỳ cửa sổ")

***HIV dương tính có nghĩa là gì ?***

Một người xét nghiệm có HIV dương tính có nghĩa là người ấy đã có các kháng thể do cơ thể sản sinh ra để chống lại vi rút HIV và điều này khẳng địnhcó thể người đó đang mang vi rút HIV.

***Có thể xét nghiệm HIV ở đâu?***

Có thể xét ngiệm HIV ở các trung tâm y tế dự phòng, bệnh viện tuyến tỉnh, huyện,... người đi xét nghiệm có quyền nhận được tư vấn trước và sau khi xét nghiệm.

**Điều trị AIDS**

***Có thuốc hay vắc xin tiêu diệt HIV không ?***

Không. cho đến thời điểm hiện tại, các nhà khoa học vẫn không thành công trong việc phát triển một loại vắc xin phòng HIV. Một số thuốc kháng vi rút có thể làm giảm hoạt động của vi rút HIV trong cơ thể và kéo dài cuộc sống thêm một khoảng thời gian nhất định. Nhưng những loại thuốc này rất đắt tiền, có thể gây ra các tác dụng phụ nghiêm trọng và tỷ lệ kháng thuốc cao do đó những người điều trị cần tuân thủ các nguyên tắc điều trị một cách tuyệt đối.

**Người có HIV sẽ sống như thế nào?**

Cố gắng vượt qua cơn khủng hoảng trong những ngày đầu tiên và chấp nhận thực tế không may này. Điều quan trọng là người đó phải tiếp tục cuộc sống bình thường, không nên bi quan và tự trách bản thân mình. Cứ làm những điều mình thích như làm việc hay học tập hoặc có thể tham gia vào các chiến dịch xã hội quản lý và phòng chống HIV/AIDS. Bạn có quyền có một cuộc sống vui vẻ và có ý nghĩa. Cố gắng ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, tránh thức ăn tái hay sống, rau sống và bát đĩa không sạch. Duy trì các nguyên tắc làm việc và nghỉ ngơi của bản thân, tập thể dục để có sức khoẻ. Cẩn thận với các nhiễm trùng như ho, cúm và ỉa chảy. Quan hệ tình dục an toàn, tiêm chích an toàn. Bất cứ khi nào ốm, phải đến các cơ sở y tế để khám chữa bệnh.

***Không nên buồn phiền nếu mọi người không tôn trọng bạn khi họ biết bạn bị HIV dương tính. Thái độ của họ là do thiếu hiểu biết về HIV/AIDS và thiếu sự cảm thông***. Nếu bạn thấy buồn và vô vọng, cố gắng chia sẽ với bạn tình và bạn thân của mình. Hoặc bạn có thể đến trung tâm tư vấn về HIV/AIDS để nói chuyện với những người hiểu được những khó khăn của bạn. Họ có thể giúp bạn về mặt tâm lý và cung cấp các dịch vụ y tế cho bạn.

***Bạn nên tránh không truyền HIV cho người khác***. luôn sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục. Không được hiến máu. Cố gắng không tiếp xúc qua đường máu với người khác.

**Các khía cạnh xã hội của HIV/AIDS**

Có ý kiến cho rằng cấm mại dâm và đồng tính luyến ái sẽ giải quyết được đại dịch aids. Tuy nhiên, ngày nay chúng ta nói đến các hành vi có nguy cơ cao chứ không phải các nhóm đối tượng có nguy cơ cao. Bất cứ ai cũng có thể nhiễm HIV/AIDS nếu có hành vi tình dục không an toàn. Những người hoạt động mại dâm hoặc những người đồng tính luyến ái có thể hoàn toàn phòng tránh được HIV/AIDS khi họ thực hiện tình dục an toàn có nghĩa là sử dụng bao cao su. Nếu chúng ta gắn liền HIV/AIDS với các tệ nạn xã hội như mại dâm hay tiêm chích ma tuý thi vô hình dung chúng ta sẽ bỏ qua các nguy cơ lây nhiễm HIV qua các con đường khác. Hơn thế nữa sẽ làm tăng thái độ phân biệt đối xử và xa lánh với những người có HIV/AIDS, đặt họ ra ngoài xã hội và làm ảnh hưởng đến nỗ lực ngăn ngừa HIV/AIDS, cản trở sự tiếp cận thông tin, giáo dục và chăm sóc y tế của mọi người trong xã hội.

*Người có AIDS cũng giống như tất cả những người khác chỉ trừ có việc họ mắc một căn bệnh vô phương cứu chữa giống như bệnh ung thư hoặc bệnh máu ác tính...Họ không muốn bị thương hại cũng như khinh rẻ. Chúng ta không cần phải lo sợ bị lây truyền vì HIV chỉ lây theo những cách đã nêu ở trên và chúng ta hoàn toàn có thể phòng tránh được.*

*Những người có HIV dương tính hay mắc AIDS không nên bị hắt hủi, nếu không họ sẽ phải sống chui lủi. Mọi người cần học cách chấp nhận họ và sống hoà đồng với họ.*

*Điều trị triệu chứng đối với các bệnh nhân AIDS đòi hỏi mất nhiều thời gian và tốn kém, họ cần nhận được hỗ trợ của gia đình, xã hội và các dịch vụ y tế. Những người mắc aids cần phải được quan tâm chăm sóc, tốt nhất là tại gia đình của họ.*

**Tình hình HIV/AIDS ở Việt Nam hiện nay**

HIV xuất hiện ở Việt Nam vào năm 1990 với trường hợp nhiễm đầu tiên phát hiện được ở thành phố Hồ Chí Minh. Trong vòng 3 năm, vi rút này đã lan nhanh ở những người sử dụng ma tuý đường tiêm chích ở các tỉnh miền trung và miền nam, làm bùng nổ dịch HIV ở thành phố Hồ Chí Minh và Nha Trang. Tiếp theo là ở các tỉnh miền bắc dọc các tuyến buôn lậu heroin vào năm 1997 và 1998.

Theo báo cáo của Bộ Y tế, tính đến 30/6/2004 tại VIệt Nam trong tổng số 82.282 trường hợp nhiễm HIV được phát hiện. VTN/TN chiếm tỷ lệ lớn: khoảng 10% người có HIV ở độ tuổi dưới 20 và trên 50% ở độ tuổi 20-29. Dự đoán trong tương lai, HIV/AIDS có xu hướng lây lan rộng trong cộng đồng dân cư ở Việt Nam, đặc biệt là nhóm VTN/TN và con đường lây truyền chủ yếu chuyển dần từ tiêm chích ma tuý sang quan hệ tình dục.

**Thanh niên và HIV/AIDS**

Trên thế giới, số lượng nhiễm HIV mới trong nhóm tuổi thanh niên tiếp tục tăng, ở hầu khắp mọi nơi trên thế giới, phần lớn người nhiễm HIV/AIDS là thanh niên trong độ tuổi 15 đến 24, đôi khi còn trẻ hơn (UNAIDS,2001). Do ảnh hưởng của các yếu tố sinh học, xã hội và kinh tế đã làm cho nữ thanh niên rất dễ mắc HIV. Tỷ lệ nhiễm HIV ở các em gái VTN có lúc cao gấp 6 lần so với các em trai cùng lứa tuổi.

Thanh niên đóng vai trò chính trong việc kiểm soát HIV/AIDS. Các em có quyền được có các thông tin và kỹ năng để làm giảm rủi ro lây nhiễm, biết cách tự bảo vệ được bản thân và những người khác khỏi bị lây nhiễm. Thanh niên biết có rủi ro của quan hệ tình dục không an toàn nhưng vẫn cho rằng mình không thể bị nhiễm HIV.

Những thanh niên trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dễ bị rủi ro hơn. Nhiễm HIV/AIDS do tiêm chích ma tuý đang ngày càng gia tăng đặc biệt ở những người tiêm chích ma tuý bị buộc phải sống ngoài lề xã hội và không được tiếp cận với các thông tin và chương trình phòng ngừa HIV/AIDS. Rất nhiều người tiêm chích là thanh niên.

Ngoài việc chiếm số lớn trong tổng số những người sử dụng ma tuý, thanh niên còn chiếm phần lớn trong số những người uống rượu bia.

Thanh niên còn dễ bị lạm dụng tình dục và rất dễ bị nhiễm HIV

Kinh nghiệm cho thấy các chương trình HIV/AIDS có nội dung tôn trọng và có sự tham gia của thanh niên, nhạy cảm với lối sống của họ thì có khả năng thành công cao hơn.

Thanh niên cần một môi trường thuận lợi và an toàn. Điều này đỏi hỏi phải có thái độ, chính sách và pháp luật phù hợp ở các cấp gia đình, cộng đồng , và quốc gia. Mối quan hệ chặt chẽ với những ông bố bà mẹ quan tâm tới con cái hoặc vai trò của những người lớn là những tấm gương cho bọn trẻ là rất quan trọng. Có nhiều yếu tố cản trở thanh niên sử dụng các dịch vụ y tế như thiếu sự riêng tư và bí mật, cán bộ y tế không nhạy cảm, môi trường xung quanh cản trở, không có khả năng thanh toán cho các dịch vụ và thực tế là các dịch vụ y tế không dành riêng cho trẻ em VTN khi không có người lớn đi cùng hoặc chỉ dành cho các cặp vợ chồng hợp pháp.

**Một số giá trị cần chuyển tải tới VTN**

* Mọi người đều có phẩm giá và giá trị bản thân.
* Mỗi người có một cách thể hiện tình dục khác nhau.
* Trong cộng đồng, mọi người nên tôn trọng và chấp nhận sự đa dạng về giá trị, tình trạng sức khoẻ và phong cách sống.
* Tất cảc các quyết định tình dục đều có ảnh hưởng hoặc hậu quả trong cả cuộc đời sau này.
* Tất cả mọi người đều có quyền và nghĩa vụ lựa chọn các mối quan hệ tình dục có trách nhiệm.
* Mỗi người đều có trách nhiệm thực hành các hành vi tình dục an toàn.
* Mọi người đặc biệt là VTN cần được và chủ động tiếp cận các thông tin và dịch vụ về chăm sóc sức khoẻ sinh sản và tình dục.

|  |
| --- |
| ***Các thông điệp cần ghi nhớ*** |
| **Tại sao chúng ta cần biết về HIV/AIDS** | * Tất cả mọi người đều có thể nhiễm HIV/AIDS, bất kể nam hay nữ, già hay trẻ, đồng tính luyến ái hoặc không, người sử dung ma tuý hay không sử dụng. Vi rút HIV có thể được truyền sang người khác mà người đó không biết.
* AIDS gây tử vong và hiện vẫn không có thuốc chữa.
* Nếu chúng ta hiểu biết về căn bệnh này, thì chúng ta sẽ không hoang mang, sợ hãi và thành kiến với những người HIV trong cộng đồng.
 |
| **Lây truyền HIV qua 3 đường chính:** | ***a. Quan hệ tình dục có giao hợp không an toàn***. Giao hợp đường âm đạo hoặc đường hậu môn không được bảo vệ (không dùng bao cao su) với người bị nhiễm HIV. Nhiều nghiên cứu cho rằng HIV ít lây truyền qua đường miệng, tuy nhiên vẫn có khả năng nếu tiếp xúc với tinh dịch hoặc chất nhày âm đạo, máu kinh nguyệt của người nhiễm HIV.***b. Truyền từ mẹ sang con***: Người mẹ nhiễm HIV khi mang thai và sinh con sẽ truyền vi rút HIV sang con.***c. Truyền qua đường máu***: Truyền máu bị nhiễm, dùng chung dụng cụ có tiếp xúc với máu (bơm kim tiêm, dụng cụ xăm hay bấm lỗ tai...) |

 ***Các đường lây nhiễm:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lây qua đường tình dục** | **Lây qua đường máu** | **Lây từ mẹ sang con** |
| HIV có thể lây qua quan hệ tình dục trong các trường hợp: Quan hệ tình dục qua âm đạo, hậu môn, với người nhiễm HIV mà không dùng bao cao su. | HIV có thể lây qua đường máu trong trường hợp:- Dùng chung bơm kim tiêm với người nhiễm HIV mà không tiệt trùng.- Dùng chung các dụng cụ khác có tác động đến máu mà không tiệt trùng (dao cạo, dụng cụ xăm)- Truyền máu có HIV | HIV có thể lây từ mẹ sang con: Trong khi mang thai, khi sinh và khi cho con bú. |

**Những thông tin chính**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các thông tin về bao cao su** | **Đúng** | **Sai** |
| 1 | Chỉ quan hệ tình dục với người yêu, sẽ không nhiễm HIV? |  | **S** |
| 2 | Chỉ có người làm nghề mại dâm mới mắc HIV? |  | **S** |
| 3 | Chỉ QHTD với người làm nghề mại dâm 1 lần thì không thể nhiễm HIV? |  | **S** |
| 4 | Sử dụng bao cao su đúng cách sẽ phòng tránh được HIV? | **Đ** |  |
| 5 | Chung thuỷ 1 vợ 1 chồng, có thể phòng tránh được HIV? | **Đ** |  |
| 6 | Người tiêm chích ma tuý có thể làm lây nhiễm HIV sang người nghiện khác nếu họ dùng chung bơm kim tiêm? | **Đ** |  |
| 7 | HIV có thể lây nhiễm từ mẹ sang con trong khi mang thai, khi sinh con và khi cho con bú ? | **Đ** |  |
| 8 | HIV không thể lây từ người bệnh sang người lành khi dùng chung bơm kim tiêm và các dụng cụ khác có tác động đến máu mà không tiệt trùng? |  | **S** |
| 9 | Giao hợp nhưng có dùng thuốc tránh thai có thể giúp phòng tránh HIV? |  | **S** |
| 10 | Tôi, bạn và người thân của chúng ta, ai cũng có thể bị nhiễm HIV  | **Đ** |  |

**.....................................................................HẾT!....................................................**